



**The Trial
of
Anthony
Burns**

ENGLISH

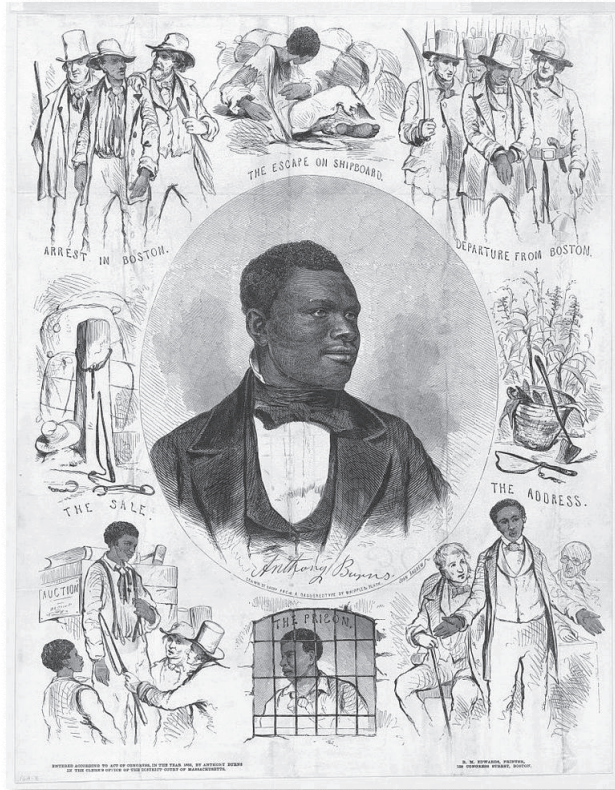
VIETNAMESE

WAKE UP TO HISTORY!
Participate • Debate • Decide

TheatreEspresso 

The Trial of Anthony Burns

Before the Civil War, many people in Massachusetts supported the abolitionist movement, which opposed slavery. But because of the Fugitive Slave Act of 1850, state judges in free states like Massachusetts were required to return runaway slaves to their owners in the South.



In 1854, a slave named Anthony Burns escaped to Boston where he lived as a free man until he was captured and placed on trial. Before the trial, local residents gathered at Faneuil Hall for a freedom rally that erupted into a violent riot outside the Courthouse, where Burns was held.

During the trial, Richard Henry Dana and a team of Boston lawyers fiercely defended Burns' right to freedom. As a judge, Edward G. Loring felt obligated to follow the Fugitive Slave Law and ruled that Burns must be returned to his Southern master. His decision enraged citizens across Massachusetts, and inspired many people across the North to become abolitionists. Outrage over the Burns case made it a key event leading to the Civil War.

Hội Đồng Xét Xử Anthony Burns

Trước khi cuộc nội chiến, nhiều người trong Massachusetts hỗ trợ các phong trào bãi nô, phản đối chế độ nô lệ. Nhưng vì Luật Fugitive Slave năm 1850, thẩm phán nhà nước như tại tiểu bang Massachusetts yêu cầu trả nô lệ chạy trốn lại cho chủ của họ ở miền Nam.



Robert Morris

trò là một quan toà cảm thấy bắt buộc phải thực hiện theo các Luật Slave Fugitive và phán quyết rằng Burns phải được trả lại cho chủ của mình ở miền Nam. Quyết định của ông làm tức giận người dân trên khắp tiểu bang Massachusetts, và tạo cho nhiều người trên khắp miền Bắc đồng tình với chủ nghĩa bãi nô. Sự phẫn nộ đối với trường hợp của Burns đã làm một sự kiện quan trọng dẫn đến cuộc nội chiến.

Năm 1854, một nô lệ tên là Anthony Burns trốn đến Boston, nơi ông đã sống như một người tự do cho đến khi ông bị bắt và bị đưa ra tòa. Trước khi phiên tòa bắt đầu, người dân địa phương đã tập trung tại Faneuil Hall biểu tình đòi tự do và một cuộc bạo động xảy ra bên ngoài Tòa Án, nơi Burns bị giữ.

Trong suốt phiên tòa, Richard Henry Dana và một đội ngũ luật sư của Boston quyết liệt bảo vệ quyền tự do của Burns.

Edward G. Loring với vai

Chuyện gì xảy ra?

What Happened?

The Trial of Anthony Burns starts in 1858, four years after the Burns trial, when the Massachusetts Legislature tried to remove Loring from his position for his unpopular decision in the Burns Case. In the play you will act as a member of the Massachusetts Legislature. You will view a dramatization of the case, interview characters, debate the issues with your classmates, and vote on whether or not Loring will keep his position as judge.

Questions to consider

- Should a judge be punished for enforcing a law that many people believe is immoral?
- Who should decide what is moral and what is immoral?
- What are the implications of removing a judge who makes an unpopular decision?
- Is it more important to follow the law or your own conscience?
- Should a state have to follow a federal law that goes against its own local laws?
- Should the life of one man be placed in jeopardy to help others? If so, under what circumstances?

Arguments for

Arguments against

Hội đồng xét xử của Anthony Burns bắt đầu vào năm 1858, bốn năm sau khi xét xử Burns, khi cơ quan Lập Pháp của tiểu bang Massachusetts đã cố gắng loại bỏ Loring từ quyết định không được lòng dân của mình trong trường hợp Burns. Trong vở kịch, bạn sẽ hành động như một thành viên của cơ quan Lập Pháp của tiểu bang Massachusetts. Bạn sẽ xem vở kịch của vụ án, nhân vật phỏng vấn, tranh luận các vấn đề với bạn cùng lớp của bạn, và bỏ phiếu về việc đồng ý hay không về Loring sẽ giữ vị trí thẩm phán của mình.

Câu hỏi để xem xét?

- Một thẩm phán nên bị trừng phạt vì thực thi luật pháp mà nhiều người tin là vô đạo đức?!
- Ai nên quyết định những gì là đạo đức và những gì là vô đạo đức ?
- Những việc gì cần làm cho việc loại bỏ một thẩm phán người làm một quyết định không được lòng dân?
- Thi hành theo pháp luật hoặc theo lương tâm của bạn việc nào quan trọng hơn?
- Tiểu bang có phải tuân theo luật liên bang để đi ngược lại luật pháp địa phương của mình?
- Cuộc đời của một người đàn ông có nên được đặt trong tình trạng nguy hiểm khi giúp đỡ người khác ? Nếu như vậy, trong hoàn cảnh nào?

Tranh luận cho

Tranh luận chống lại

March 1854: Anthony Burns, an escaped slave from Virginia, arrives in Boston.

Wednesday, 24 May: Burns is arrested as a suspect in a jewelry store robbery. At the Courthouse, Burns is confronted by his owner, Charles Suttle. Burns acknowledges Suttle by calling him “master.”

25 May: Attorney Richard Henry Dana offers to defend Burns. Burns refuses, as he fears his punishment will be worse if the case goes to trial and he loses. But Wendell Phillips convinces Burns to move forward with the trial, despite doubts that Burns will win the case.

26 May: Over 2000 abolitionists meet at Faneuil Hall. The crowd marches to the Courthouse and breaks down a door. In the chaos, a guard named James Batchelder is killed. Nine or ten attackers are arrested.

27 May: The mayor orders U.S. troops to guard the Courthouse, making it difficult for Burns’ lawyers to enter. Meanwhile, Reverend Grimes arranges to purchase Burns from Suttle to avoid a trial and secure Burns’ freedom. He collects money from local supporters.

29 May: Suttle’s lawyer informs him that it is illegal to buy or sell a slave in Massachusetts. Suttle backs out of the agreement with Grimes. The court proceedings begin.

29-31 May: Burns’ lawyers try to prove that Burns is not the same man who escaped from Virginia. They present nine witnesses who testify that they saw Burns in Boston before the date that Suttle claims he escaped.

1 June: Judge Loring announces his decision. Based on Burns’ conversation with Colonel Suttle on the night of his arrest (when Burns called him “master”), his identity is established. Loring orders Burns to return to slavery in Virginia.

2 June: Burns is brought to a ship bound for Virginia. The city is placed under martial law for most of the day, as 50,000 people line the streets to witness Burns’ departure.

Tháng 3 năm 1854: Anthony Burns, một nô lệ trốn thoát khỏi Virginia, đến Boston .

Thứ 4, ngày 24 Tháng 5: Burns bị bắt như một nghi can trong một vụ cướp cửa hàng trang sức. Tại Tòa án, Burns phải đối mặt chủ sở hữu của mình, Charles Suttle. Burns thừa nhận Suttle bằng cách gọi ông là “ ông chủ”.

Ngày 25 Tháng 5 : Luật sư Richard Henry Dana đề nghị đứng ra bên vực Burns . Burns từ chối vì ông lo ngại sự trừng phạt của ông sẽ tồi tệ hơn nếu vụ việc đưa ra xét xử và nếu ông thua cuộc. Nhưng Wendell Phillips thuyết phục Burns nên đem ra tòa, Burns sẽ giành chiến thắng trong trường hợp này.

Ngày 26 Tháng 5: Hơn 2000 người đại diện cho chủ nghĩa bãi nô gặp nhau tại Faneuil Hall. Đám đông biểu tình đến Tòa Án và phá vỡ một cánh cửa. Trong sự hỗn loạn, một người bảo vệ tên là James Batchelder bị chết. Chín hoặc mười người tấn công bị bắt giữ .

Ngày 27 tháng 5: Thị Trưởng yêu cầu quân đội Mỹ đến để bảo vệ Tòa Án và gây khó khăn cho luật sư Burns vào trong toà. Trong khi đó, Mục sư Grimes sắp xếp để mua Burns lại từ Suttle để tránh việc tòa và để bảo đảm quyền tự do cho Burns . Ông thu thập tiền từ những người ủng hộ địa phương.

Ngày 29 tháng 5: luật sư của Suttle thông báo với ông rằng mua hoặc bán nô lệ tại tiểu bang Massachusetts là một việc làm bất hợp pháp. Suttle rút thỏa thuận với Grimes. Thủ tục tố tụng tòa án bắt đầu.

Ngày 29 đến ngày 31 Tháng 5: luật sư của Burns cố gắng để chứng minh rằng Burns không phải là người đàn ông trốn thoát khỏi Virginia. Họ đưa ra chín nhân chứng làm chứng rằng họ đã nhìn thấy Burns ở Boston trước ngày Suttle nói rằng ông trốn thoát ở tại đó.

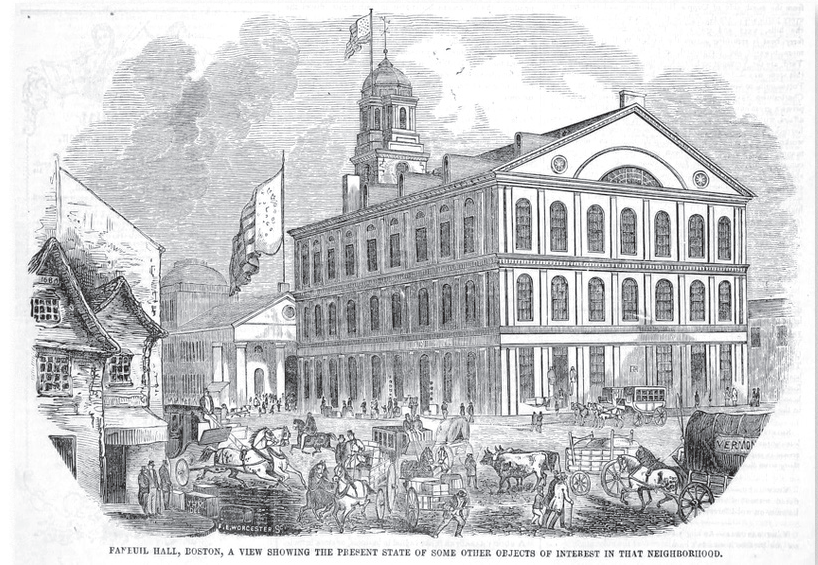
Ngày 1 tháng 6: Thẩm phán Loring thông báo quyết định của mình. Dựa trên cuộc trò chuyện giữ Burns với Đại tá Suttle vào đêm bị bắt (khi Burns gọi ông là “ông chủ”) , danh tính của mình được thành lập. Loring yêu cầu Burns quay trở lại Virginia với chế độ nô lệ.

Ngày 02 Tháng 6: Burns được đưa đến tàu để chuyển về Virginia . 50, 000 ngàn người xếp hàng trên đường phố để chứng kiến Burns bị đưa đi, thành phố như đặt thiết quân cho hầu hết các ngày.

1. The initial charge against Burns – robbing a shop – was never brought up after his arrest. Could there have been another reason he was arrested? If so, what?
2. Did Burns' lawyers really think that he was a different person? If not, why did they try to prove that he was someone else?
3. If the Fugitive Slave Law required Loring to return Burns, how could he have decided to let him stay?
4. What evidence did Loring use to prove Burns' identity?
5. Besides defending him during the trial, what tactics did the abolitionists use to try to free Burns?

6. Why were so many people interested in the outcome of this trial?

CAUTION!!
COLORED PEOPLE
OF BOSTON, ONE & ALL,
 You are hereby respectfully CAUTIONED and
 advised, to avoid conversing with the
Watchmen and Police Officers
of Boston,
 For since the recent ORDER OF THE MAYOR &
 ALDERMEN, they are empowered to act as
KIDNAPPERS
AND
Slave Catchers,
 And they have already been actually employed in
KIDNAPPING, CATCHING, AND KEEPING
SLAVES. Therefore, if you value your **LIBERTY,**
 and the *Welfare of the Fugitives* among you, *Shun*
 them in every possible manner, as so many **HOUNDS**
 on the track of the most unfortunate of your race.
Keep a Sharp Look Out for
KIDNAPPERS, and have
TOP EYE open.
APRIL 24, 1851.



1. Tội ban đầu của Burns - . Cướp một cửa hàng - không bao giờ được đưa lên sau khi bị bắt. Có thể có một lý do khác để bắt ông ? Nếu như vậy, tội đó là gì ?
2. Luật sư của Burns có thực sự nghĩ rằng ông là một người khác? Nếu không, tại sao họ cố gắng chứng minh rằng ông là một người nào khác?
3. Nếu Luật Slave Fugitive cần Loring phải trả lại Burns, làm thế nào ông ta có thể quyết định để cho anh ta ở lại?
4. Bằng chứng gì Loring đã sử dụng để chứng minh danh tính Burns ‘?
5. Bên cạnh bảo vệ anh ta trong thời gian ra toà, những chiến thuật nào những nhà chống chế độ nô lệ sử dụng để cố gắng giải phóng Burns?
6. Tại sao rất nhiều người quan tâm đến kết quả của án toà này ?

Abolition Movement: a social movement made up of people trying to end slavery in the United States.

Abolitionist: someone fighting to end slavery.



Thomas Wentworth Higginson

Compromise of 1850: an agreement reached by the U.S. Senate that established many controversial policies related to slavery.

Fugitive Slave Law: Part of the “Compromise of 1850,” this law required escaped slaves to be returned to their southern owners.

Kansas-Nebraska Act: Passed shortly before Burns’ arrest in 1854, this law permitted slavery in the territories of Kansas and Nebraska. Abolitionists passionately opposed the expansion of slavery into U.S. territories, so they were outraged at the passage of this law.

Martial Law: a temporary rule by military authorities over civilians, such as in an area of military operations during time of war, or when civil authority has broken down.

Massachusetts Personal Liberty Act: In 1855, Massachusetts passed these laws in response to the Fugitive Slave Law and the public outcry over the Burns case. The laws guaranteed legal protection for runaway slaves, and made it difficult and costly for slave owners to prove their case in court. The act also called for the removal of any state official who aided in the return of runaway slaves.



Phong Trào Bãi bỏ : phong trào xã hội gồm những người cố gắng chấm dứt chế độ nô lệ ở Hoa Kỳ.

Người chống chế độ nô lệ: người chiến đấu để kết thúc chế độ nô lệ.

Thỏa hiệp năm 1850 : một thỏa thuận của Thượng Viện Mỹ thành lập nhiều chính sách liên quan đến chế độ nô lệ.

Luật Slave Fugitive : Một phần của “ thỏa hiệp năm 1850 , “ Luật này yêu cầu nô lệ chạy trốn phải được trả lại cho chủ sở hữu của họ ở phía Nam.

Đạo luật Kansas - Nebraska : Đã thông qua một thời gian ngắn trước khi Burns bị bắt vào năm 1854, luật này cho phép chế độ nô lệ trong các vùng lãnh thổ Kansas và Nebraska. Người chống chế độ nô lệ nhiệt tình phản đối sự mở rộng của chế độ nô lệ vào lãnh thổ Hoa Kỳ, do đó, họ đã tức giận với việc thông qua luật này.

Martial Law : một quy tắc tạm thời của chính quyền quân sự lên dân thường, chẳng hạn như trong một khu vực các hoạt động quân sự trong thời gian chiến tranh, hoặc khi chính quyền dân sự đã bị phá vỡ .

Đạo luật Tự do cá nhân Massachusetts : Năm 1855 , Massachusetts đã thông qua các đạo luật để đáp ứng với Luật nô lệ Fugitive và phản đối kịch liệt của công chúng về trường hợp của Burns. Luật đảm bảo việc bảo vệ pháp lý cho cho nô lệ chạy trốn, làm khó khăn và tốn kém cho các chủ nô để chứng minh trường hợp của họ tại tòa án. Đạo luật này cũng để loại bỏ bất kỳ quan chức nhà nước, hoặc người giúp trong việc trả lại các nô lệ chạy trốn .

ANTHONY BURNS was a fugitive slave who escaped from Virginia to Boston, Massachusetts in 1854 at the age of 19.

RICHARD HENRY DANA was an abolitionist lawyer who defended Burns. Though he opposed the Fugitive Slave Law, he supported Judge Loring and opposed the State Senate's decision to remove him from his position.

REVEREND LEONARD GRIMES was a leader of the black abolitionist movement in Boston and pastor of the Twelfth Baptist Church of Boston, known as the fugitive slave church.

THOMAS WENTWORTH HIGGINSON was a minister and abolitionist who strongly opposed the Fugitive Slave Law and believed in defending the freedom of escaped slaves at any cost. He was one of the major organizers of the attempt to rescue Burns from the Boston Courthouse.

JUDGE EDWARD G. LORING was both a Judge of Probate and the Commissioner presiding over fugitive slave cases in Massachusetts.

COLONEL CHARLES F. SUTTLE was the owner of the slave Anthony Burns.

OFFICER JAMES BATCHELDER was a Marshal's guard who was killed during the storming of the Boston Courthouse.

WENDELL PHILLIPS was a prominent abolitionist lawyer and orator. Because he was a key speaker at the Faneuil Hall meeting that ended in a riot, he was put on trial for his role in the failed attempt to rescue Burns.

LOUISA MAY ALCOTT, part of a prominent family in Concord, Massachusetts, was active in the abolitionist movement. Alcott's father, Bronson Alcott, was a member of the crowd who stormed the courthouse to free Anthony Burns. Author of *Little Women*, Alcott became a famous writer.



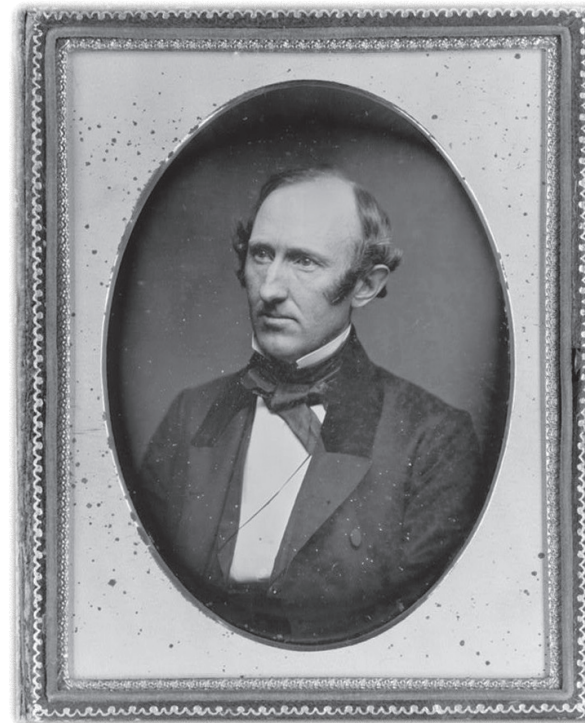
ANTHONY BURNS là một nô lệ bỏ trốn đã trốn thoát từ Virginia đến Boston, Massachusetts vào năm 1854 ở tuổi 19.

RICHARD HENRY DANA là luật sư của Burns. mặc dù ông phản đối Luật Slave Fugitive, ông ủng hộ Thẩm phán Loring và phản đối Quyết định của Thượng Viện để loại bỏ Loring ra khỏi vị trí của mình.

Mục sư **LEONARD GRIMES** là một nhà lãnh đạo của phong trào bãi nô tại Boston và là mục sư của Giáo Hội Baptist thứ mười hai của nhà thờ tại Boston, được gọi là nhà thờ của nô lệ bỏ trốn.

THOMAS WENTWORTH HIGGINSON là một bộ trưởng và là người phản đối mạnh mẽ Luật Slave Fugitive và tin tưởng vào việc bảo vệ sự tự do của những người nô lệ trốn thoát bằng mọi giá. Ông là một trong những người tổ chức chính của các nỗ lực để giải cứu Burns từ Tòa Án Boston.

Thẩm phán **EDWARD G. LORING** là Thẩm phán chủ trì các trường hợp nô lệ bỏ trốn ở Massachusetts.



Wendell Phillips

Đại tá **CHARLES F. SUTTLE** là chủ sở hữu nô lệ Anthony Burns.

CÁN BỘ JAMES BATCHELDER là một người bảo vệ và bị giết trong hỗn loạn tại Tòa Án Boston.

WENDELL PHILLIPS là một luật sư nổi tiếng và nhà hùng biện bãi nô. Bởi vì anh là một diễn giả chính tại cuộc họp Faneuil Hall kết thúc trong một cuộc bạo loạn, ông đã bị đưa ra xét xử qua vai trò của mình trong việc nỗ lực giải cứu Burns bị thất bại.

LOUISA MAY ALCOTT, một phần của một gia đình nổi bật ở Concord, Massachusetts, đã hoạt động trong phong trào bãi nô. Cha của Alcott, Bronson Alcott, là một thành viên của đám đông người xông vào tòa án để giải phóng Anthony Burns. Tác giả của *Little Women*, Alcott đã trở thành một nhà văn nổi tiếng.

As Massachusetts Senators, you will have the opportunity to ask questions of the following key players. Write down some questions that you may ask.

Judge Loring:

Wendell Phillips:

Richard Henry Dana:

Reverend Leonard Grimes:

Như là Thượng nghị sĩ của tiểu bang Massachusetts, bạn sẽ có cơ hội đặt câu hỏi đến các nhân vật chủ chốt. Viết ra một số câu hỏi mà bạn hỏi.

Quan toà Loring:

Wendell Phillips:

Richard Henry Dana:

Reverend Leonard Grimes:

TheatreEspresso performs at the John Adams Courthouse in Boston (in collaboration with the Supreme Judicial Court), at the Lawrence Heritage State Park Visitors Center, and in schools and museums throughout New England. The company thanks Mass Humanities and the following foundations for their generous support.



Cabot Family Charitable Trust, Catherine McCarthy Memorial Trust Fund, Friends of Lawrence Heritage State Park, Foley Hoag Foundation, Immigrant City Archives, National Endowment for the Arts, C. Pringle Charitable Foundation, Nathaniel and Elizabeth P. Stevens Foundation, and the White Fund

*This program is supported in part by a grant from the Boston Cultural Council, a local agency which is funded by the Massachusetts Cultural Council, administrated by the Mayor's Office of Arts, Tourism, and Special Events.

Since 1992, **TheatreEspresso** has toured its educational dramas to schools, museums, libraries, and courthouses throughout New England. **TheatreEspresso's** work challenges students to make critical judgments, explore social relationships, reflect on the role of law and human rights in our society, and question accepted truths about the history of America. These plays confront students with complex situations, based on actual historical events, that provoke a variety of opinions and solutions. By asking students to consider themselves participants in the drama, the company engages students in examining contradictory events and testimony in order to reach their decisions.

TheatreEspresso does not advocate any one viewpoint, but hopes to compel students to relate historical events to contemporary issues. **TheatreEspresso** is in residence at Wheelock Family Theatre.



For further information, visit our website at
www.TheatreEspresso.org